

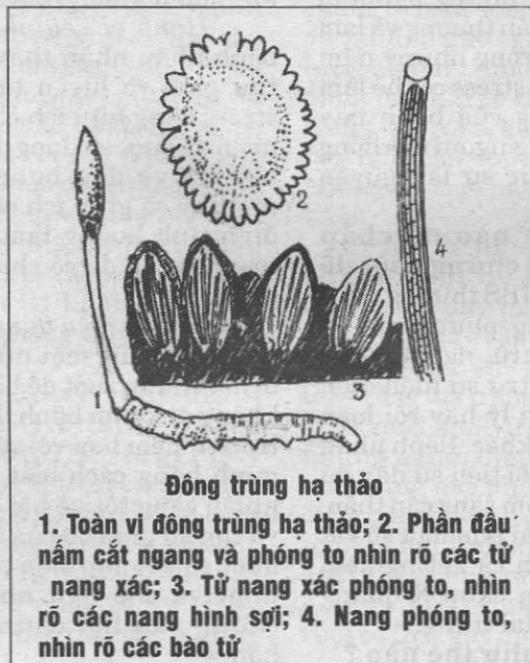
Trong số trên 2.000 loài nấm lớn đã được biết đến trên thế giới có khoảng trên 300 loài được dùng làm thuốc. Trong các sách dược học cổ xưa ở Trung Quốc, như *Thương hàn luận*, *Kim quỹ yếu lược*, *Bị cắp thiên kim yếu phương*, *Thiên kim dực phương* (năm 581-682), *Ngoại đài bí yếu* (năm 752), *Thái bình thánh huệ phương* (năm 982-992), *Hòa tề cục phương* (năm 1107)... đều có ghi chép về các loại nấm có thể dùng làm thuốc.

Dưới đây là các loài nấm lớn có giá trị dược liệu quý giá:

1. Nấm Linh chi: *Ganoderma lucidum* (Leyss ex Fr.) Karst

Những loài NẤM QUÝ DÙNG LÀM THUỐC

❖ GS.TS. NGUYỄN LÂN DŨNG



Chi Ganoderma trên thế giới có trên 50 loài, riêng Trung Quốc đã có tới 48 loài khác nhau (nhóm Lucidum có 21 loài, nhóm Sinenses có 27 loài).

Linh chi có tác dụng nâng cao tính miễn dịch của cơ thể, có tác dụng nhất định đối với hệ thần kinh trung ương, hệ hô hấp, hệ tim mạch, hệ tiêu hóa, hệ bài tiết, giúp kéo dài tuổi thọ. Các ứng dụng lâm sàng ở Trung Quốc từ thập kỷ 70 của thế kỷ trước tới nay cho phép khẳng định hiệu quả của Linh chi trong điều trị các bệnh viêm khí quản mạn tính, bệnh tim, thừa cholesterol. Ngoài ra, còn có tác dụng nhất định đối với các bệnh gan, cao huyết áp, suy nhược thần kinh, giảm bạch cầu. Linh chi còn hỗ trợ cho việc điều trị ung thư, thấp khớp, đau thận, đau dạ dày, tiểu đường, đau nửa đầu, đau mặt...

Linh chi đã có thể nuôi trồng nhân tạo ở quy mô lớn. Ngoài phương pháp nuôi trồng trên thân gỗ, trên các bao chứa nồng phụ phẩm đã nghiên cứu nhỏ còn có thể nuôi cây chìm để thu nhận sinh khối trong các nồi lên men (fermenter). Điều kiện nuôi cây chủ yếu gồm có: nhiệt độ tối ưu để phát triển sợi nấm là 20-28°C, để ra quả thể là 25-28°C; lượng chứa nước tối ưu trong cơ chất là 55-60%, độ ẩm tương đối của không khí là 90-95%; pH thích hợp nhất trong khoảng 4,5-6,0; nồng độ CO₂ trong không khí không được vượt quá 0,1%; sợi nấm khi phát triển không có nhu cầu về ánh sáng, tuy nhiên khi hình thành quả thể thì lại có nhu cầu

chiều sáng tán xạ.

2. Nấm Đầu khỉ: *Hericium erinaceus* (Bull.ex Fr.) Pers.

Nấm Đầu khỉ khác với Linh chi ở chỗ không chỉ là dược liệu mà còn là một loại nấm ăn ngon và được xếp vào loại vừa là thức ăn bồi bổ sức khỏe, vừa là dược phẩm. Các thí nghiệm về độc tính đã được nghiên cứu kỹ và cho thấy cả quả thể lẫn sợi nấm đều không hề có độc tính gì đối với người. Về lý thuyết thì nấm Đầu khỉ có tác dụng nâng cao khả năng miễn dịch của cơ thể, phục hồi niêm mạc dạ dày (bao tử), chữa thủng loét ruột, nâng cao năng lực đề kháng với tình trạng thiếu oxy, chống mệt mỏi, chống oxy hóa, chống đột biến, làm giảm mỡ máu, xúc tiến việc tuần hoàn máu, chống lão hóa, ức chế sự sinh trưởng của tế bào ung thư...

Trong lâm sàng, các bác sĩ Trung Quốc đã sử dụng rộng rãi nấm Đầu khỉ để điều trị các bệnh viêm loét bao tử, tá tràng, viêm loét ruột, co thắt bao tử (dạ dày) và các bệnh đường tiêu hóa khác. Có nghiên cứu thực hiện sử dụng nấm Đầu khỉ trên 227 bệnh nhân mắc bệnh từ 2 năm trở lên, số có hiệu quả đạt tới tỷ lệ 85,2-92,5%. Đáng chú ý là ở Trung Quốc người ta đã dùng nấm Đầu khỉ để điều trị có hiệu quả ung thư dạ dày, kể cả những trường hợp điều trị bằng hóa chất không có hiệu quả.

Các thí nghiệm về bệnh tim cũng đã được khảo nghiệm ở Trung Quốc và thu được kết quả tốt qua theo dõi trên điện tâm đồ và triệu chứng lâm sàng.

Nấm Đầu khỉ có thể nuôi

trồng nhân tạo ở quy mô lớn, kể cả nuôi trồng thủ công trong các túi màng mỏng chứa phụ phẩm nông nghiệp lẫn việc nuôi cấy trong các nồi lén men ở quy mô công nghiệp. Điều kiện cần chú ý là: nhiệt độ thích hợp nhất để phát triển hế sợi nấm là 22-25°C, để ra quả thể là 16-20°C, pH thích hợp là 5,5; lượng chứa nước trong nguyên liệu thích hợp nhất là 60-65%, độ ẩm tương đối của không khí là 85-90%, nồng độ CO₂ trong không khí không được vượt quá 0,1%; lúc phát triển sợi nấm không cần ánh sáng, nhưng khi ra quả thể cần có ánh sáng tán xạ. Về giống và quy trình kỹ thuật nuôi trồng nấm Đầu khỉ và Linh chi có thể liên hệ với Bảo tàng Giống chuẩn vi sinh vật - VTCC Đại học Quốc gia Hà Nội.

3. Đông trùng hạ thảo: *Cordyceps sinensis* (Berk.) Sacc.

Đây là một dạng ký sinh đặc biệt. Bào tử túi (ascospore) nhiễm vào ấu trùng (sâu non) của một loài bướm. Bào tử nẩy mầm và sinh trưởng rất nhanh thành hế sợi nấm, dùng cơ thể sâu để làm chất dinh dưỡng và giết chết sâu. Đến mùa hè từ cơ thể sâu mọc lên một quả thể có cuống dài, quả thể hình trụ, hơi cong, dài khoảng 3-9cm, phần giữa phình to hơn. Bình thường chỉ tìm thấy Đông trùng hạ thảo vào mùa hè ở các khu vực cao hơn mặt biển khoảng 3.500-5.000m. Thường thu lượm tại Tây Tang, Tứ Xuyên, Thanh Hải, Cam Túc, Vân Nam (Trung Quốc).

Đông trùng là loại dược liệu truyền thống quý giá được đông

đảo nhân dân sử dụng mặc dầu giá khá đắt. Các phân tích hóa được cho thấy trong Đông trùng hạ thảo có acid cordiceptic (C₇H₁₂O₆), có 17 aminoacid, D-mannitol, dầu béo, nhiều nguyên tố vi lượng (Al, Si, K, Na...) và nhiều chất có hoạt tính sinh học khác.

Tác dụng chủ yếu của Đông trùng hạ thảo là nâng cao tính miễn dịch của cơ thể, bổ phổi, ích thận, cầm máu, tan đờm, chữa hen suyễn, chữa liệt dương, di tinh, chữa bệnh giảm tiểu cầu và một số bệnh tim mạch, ngoài ra còn có tác dụng chữa bệnh thận và nhất là có tác dụng nhất định trong điều trị ung thư.

Vì Đông trùng hạ thảo có nhu cầu lớn mà thu lượm trong thiên nhiên không đủ cho nên hiện nay tại Trung Quốc người ta đã tiến hành chủ động nuôi sâu và cấy nấm, ngoài ra còn nuôi cây nấm trên các môi trường dinh dưỡng nhân tạo (không cần sâu) trong các nồi lén men để thu nhận sinh khối nấm. Nhờ các cải tiến quan trọng này mà đã có thể sản xuất các viên nang Đông trùng hạ thảo với giá rẻ. Chúng ta chưa tìm được Đông trùng hạ thảo tươi ngoài thiên nhiên nên chưa phân lập được nấm, chưa nuôi được sâu và chưa có thể lên men để sản xuất thuốc nhu ở Trung Quốc. Nếu có ai tìm được Đông trùng hạ thảo ngoài tự nhiên xin liên hệ gấp với VTCC qua điện thoại 04-8584457.

Ba loài nấm quý trên cần đầu tư nghiên cứu và mở rộng sản xuất để phục vụ việc bảo vệ sức khỏe cho nhân dân.★